TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 16 - 01 - 2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dễ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2019/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc *"Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con*".

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 113/2019/HNGĐ-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện U bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 51/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã Nguyễn P, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hoàng P – Là Luật sư Văn phòng luật sư Trần Hoàng P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Võ Chí H, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã Nguyễn P, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Thanh T– Là Luật sư Văn phòng luật sư Lê Thanh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người kháng cáo*: Anh Võ Chí H – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị L và anh Võ Chí H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ P, huyện Châu P, tỉnh An Giang ngày 24-10-2016. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng xảy ra bất đồng quan điểm trong sinh hoạt hàng ngày, anh H không chăm lo làm ăn, không lo cho cuộc sống gia đình, có hành vi đánh chị dẫn đến vợ chồng ly thân từ cuối tháng 3 năm 2019. Nay chị L yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Võ Minh Đ (nam), sinh ngày 25-8-2017 hiện con đang sống chung với anh H. Sau khi ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Võ Chí H trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng đi làm thu nhập không cao và điều kiện sức khỏe của anh không đảm bảo để làm việc nên anh yêu cầu chị L về quê sinh sống nhưng chị L không đồng ý. Anh thừa nhận có đánh chị L 01 lần khoảng 02 – 03 bạt tay. Nay anh H vẫn còn tình cảm với chị L nên không đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh H xác định vợ chồng có 01 người con chung như nguyên đơn trình bày. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L, anh H yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh H thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 113/2019/HNGĐ-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện U quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 28 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị L ly hôn với anh Võ Chí H.

- Về nuôi con chung: Buộc anh H giao con chung là Võ Minh Đ (nam), sinh ngày 25 - 8 - 2017 cho chị Huỳnh Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Chí H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/11/2019 anh Võ Chí H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung là Võ Minh Đ, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn và Luật sư của nguyên đơn đồng ý với quyết định án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của anh H, vì: Thời gian vợ chồng chung sống thì anh H có dùng bạo lực với vợ cho nên nếu con sống với anh H thì việc giáo dục con sẽ bị ảnh hưởng; kinh tế của gia đình anh H khó khăn nên vợ chồng mới đi Đồng Nai làm công nhân; cháu Đ dưới 36 tháng tuổi, chị L đủ điều kiện nuôi con trong khi anh H không chứng minh được về khả năng tài chính, mức thu nhập.

Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Luật sư của bị đơn đề nghị chấp nhận kháng cáo của anh H, giao con cho anh H trực tiếp nuôi. Bởi vì điều kiện của chị L bất lợi so với anh H được thể hiện là cháu Đ sinh ra tại quê nội, ông bà nội phụ giúp anh H trực tiếp nuôi cháu trong khi chị L ít chăm sóc con; tại phiên tòa chị L xác nhận trường hợp chị nuôi con thì gửi bà ngoại trông cháu, trong khi hiện tại cháu Đ chưa được 36 tháng tuổi nhưng ông bà nội và cha nuôi từ lúc cháu khoảng 12 tháng tuổi đến nay cháu phát triển tốt, tránh xáo trộn cuộc sống của cháu cho nên giao cho anh H trực tiếp nuôi là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp kháng cáo của anh Võ Chí H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị L và anh H chung sống trên tinh thần tự nguyện, có lập thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Có 01 con chung tên Võ Minh Đ, sinh ngày 25 - 8 - 2017 hiện con đang sống chung với anh H. Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị L ly hôn với anh Võ Chí H; giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi. Anh H không đồng ý giao con cho chị L nuôi nên kháng cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm giao cho anh H trực tiếp nuôi con. Nhận thấy, hai đương sự có một con chung, cả hai đều có nguyện vọng nuôi con nên đáng được ghi nhận về trách nhiệm của cha mẹ đối với con chung. Hiện anh H đang nuôi con chung từ khi vợ chồng ly thân vào cuối tháng 3/2019 đến nay, cuộc sống của cháu Đ ổn định, cháu phát triển bình thường.

Tuy nhiên, cháu Đ hiện nay chưa tròn 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình: *"Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con..."*. Qua xem xét toàn diện những chứng cứ thể hiện chị L có điều kiện về mọi mặt để trực tiếp nuôi con, không có căn cứ nào thể hiện chị L không đảm bảo việc nuôi con. Vì vậy, cấp sơ thẩm giao cháu Đ cho chị L nuôi là đúng pháp luật. Cấp phúc thẩm không thể sửa án để giao con cho anh H trực tiếp nuôi là trái với quy định của pháp luật; do đó không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Từ nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 113/2019/HNGĐ-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện U.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[5] Yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh H không được chấp nhận với những căn cứ nhận định trên.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm anh H phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Võ Chí H, giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 113/2019/HNGĐ-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị L ly hôn với anh Võ Chí H.

- Về nuôi con chung: Buộc anh Võ Chí H giao con chung là Võ Minh Đ (nam), sinh ngày 25-8-2017 cho chị Huỳnh Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 16/9/2019, chị L đã dự nộp án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004589 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm anh H phải chịu 300.000 đồng, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004670 ngày 08/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U;
- Chi cục THADS huyện U;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Hiền